

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 06 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Công Đa

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Hoàng Xuân Lộc - Cán bộ hưu trí;

. Bà Lương Thị Hải - Cán bộ hưu trí - Nguyên là giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Võ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật Tr - sinh năm 1963, tại V - Khánh Hòa; nơi cư trú thôn TD1 - xã VB - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T1 (chết) và bà Lưu Thị B; có vợ là bà Nguyễn Thị U (chết) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án - tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại:

Em Trần Văn S - sinh ngày 27/10/2002; trú tại thôn MT - xã HT - huyện TH - tỉnh Phú Yên (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Trần Hùng D - sinh năm: 1974; trú tại thôn MT - xã HT - huyện TH - tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Bà Đoàn Thị Th - sinh năm: 1976; trú tại thôn MT - xã HT - huyện TH - tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Hùng D - sinh năm: 1974; trú tại thôn MT - xã HT - huyện TH - tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Bà Đoàn Thị Th - sinh năm: 1976; trú tại thôn MT - xã HT - huyện TH - tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Anh Phan Công T - sinh năm: 2001; trú tại thôn PM - xã HĐ - huyện TH - tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Lê Thu D1 - sinh năm 1964; trú tại thôn TD1 - xã VB - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Bà Hồ Thị Phương T2 - sinh năm 1976; trú tại thôn TD1 - xã VB - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DỊ VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhật Tr có giấy phép lái xe hạng A₁ do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/12/2019, Nguyễn Nhật Tr điều khiển xe mô tô biển số 61B₁ - 257.32 đi trên đường bê tông từ thôn BL - xã VB xuống Quốc lộ 1 (hướng Tây - Đông), khi đến đoạn giao nhau giữa hai phần đường nơi khoảng trống không có dải phân cách cứng thuộc km 1390 + 880 Quốc lộ 1 thôn TD1 - xã VB - huyện V (ngã tư TD), Tr dừng lại quan sát xe lưu thông trên phần đường phải Quốc lộ 1 (hướng Bắc - Nam). Sau khi quan sát thấy không có phương tiện lưu thông, Tr điều khiển xe mô tô biển số 61B₁ - 257.32 chạy băng qua Quốc lộ 1 từ phần đường phải sang phần đường trái theo hướng từ Tây sang Đông. Sau khi qua phần đường trái, Tr điều khiển xe chạy ngược chiều trên phần đường trái theo hướng Bắc - Nam (chạy ngược chiều trên phần đường ngược chiều), cùng lúc này em Trần Văn S điều khiển xe mô tô biển số 78F₁ - 467.48 chở anh Phan Công T ngồi sau đang lưu thông trên Quốc lộ 1 theo hướng Nam - Bắc chạy đến, do khoảng cách gần Tr không xử lý kịp nên để xe mô tô biển số 61B₁ - 257.32 va chạm với xe mô tô biển số 78F₁ - 467.48 dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả làm em Trần Văn S chết tại chỗ, anh Phan Công T và Nguyễn Nhật Tr bị thương được đưa đi cấp cứu.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 24/12/2019 tại Km 1390 + 880 Quốc lộ 1 thuộc thôn TD1 - xã VB - huyện V ghi nhận tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/12/2019 như sau:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn, là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cố định ở giữa phân chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau. Hiện trường vụ tai nạn nằm hoàn toàn trên phần đường phải (hướng xác định Nam - Bắc). Phần đường phải rộng 07m, có vạch sơn đứt quãng chạy dọc ở giữa phân chia thành hai làn đường dành cho xe cơ giới chạy cùng chiều. Tiếp giáp làn đường dành cho xe cơ giới bên phải là làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 02m, được phân chia bằng vạch sơn liền màu

trắng. Phía Bắc hiện trường là khu vực ngã tư TD, có nơi giao nhau giữa hai phần đường không có dải phân cách rộng 35,5m.

- Điểm mốc xác định hiện trường là trụ Km ký hiệu H9 - 1390 nằm trên lề đường phải, cách mép phải của làn đường dành cho xe cơ giới bên phải 3,05m. Lấy mép phải của làn đường dành cho xe cơ giới bên phải làm chuẩn (gọi tắt là mép phải đường). Hiện trường được xác định theo hướng Nam - Bắc (Nha Trang - Tuy Hòa).

- Tại làn đường dành cho xe cơ giới bên phải phát hiện vết chà không liên tục, kích thước (2,65 x 0,06)m, ký hiệu (1), kéo dài theo hướng Nam - Bắc. Điểm đầu cách mốc về hướng Bắc 22,25m, cách mép phải đường 1,7m; điểm cuối cách mép phải đường 2,45m.

- Vết nhót, kích thước (0,3 x 0,2)m, ký hiệu (2), nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải. Tâm cách mép phải đường 1,73m, cách điểm đầu vết (1) về hướng Bắc 0,67m.

- Vết chà không liên tục, kích thước (2,14 x 0,05)m, ký hiệu (3), nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải, kéo dài theo hướng Nam - Bắc. Điểm đầu cách mép phải đường 1,32m, cách điểm đầu vết (1) về hướng Bắc 0,9m; điểm cuối cách mép phải đường 0,93m.

- Bánh trước xe mô tô biển số 61B₁- 257.32, ký hiệu (4), nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải. Trục cách mép phải đường 2,26m, cách điểm đầu vết (1) về hướng Bắc 1,16m, cách tâm vết (2) về hướng Tây 0,6m.

- Vết cày không liên tục, kích thước (17,75 x 0,5 x 0,005)m, ký hiệu (5), kéo dài theo hướng Nam - Bắc, từ làn đường dành cho xe cơ giới bên phải đến làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải. Điểm đầu tiếp giáp với điểm cuối vết (3), cách mép phải đường về hướng Tây 0,93m; điểm cuối tiếp giáp với trục bánh trước xe mô tô biển số 78F₁- 467.48, ký hiệu (10), cách mép phải đường về hướng Đông 0,8m.

- Xe mô tô biển số 61B₁- 257.32, ký hiệu (6), nằm ngã nghiêng bên trái trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam, bánh xe trước gãy rời khỏi thân xe. Trục bánh sau cách mép phải đường 2,46m, cách điểm cuối vết (7) về hướng Bắc 0,65m, cách trục bánh xe ký hiệu (4) về hướng Bắc 2,20m. Chàng 3 xe cách mép phải đường 2,68m, cách điểm cuối vết (3) về hướng Tây Bắc 2,30m.

- Vết nhót, kích thước (2,30 x 0,7)m, ký hiệu (7), nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải, kéo dài theo hướng Tây - Đông. Điểm đầu tiếp giáp lóc máy xe mô tô biển số 61B₁- 257.32; điểm cuối cách mép phải đường về hướng Tây 0,25m.

- Tử thi em Trần Văn S, ký hiệu (8), nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải. Đầu quay hướng Tây - Nam, chân quay hướng Đông - Bắc, trong tư thế ngửa. Đỉnh đầu cách mép phải đường 1,18m, cách trụ biển báo cấm đi ngược chiều

trên điểm đầu giải phân cách phía Nam 10,6m, chân tử thi tiếp giáp mép phải đường, gót chân phải cách trục bánh trước xe mô tô biển số 78F₁- 467.48 là 1,35m.

- Vết máu, kích thước (3,8 x 0,6)m, ký hiệu (9), kéo dài theo hướng Đông - Tây từ làn đường dành cho xe cơ giới bên phải đến làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải. Điểm đầu tiếp giáp đầu tử thi em Trần Văn S, điểm cuối cách mép phải đường về hướng Đông 2,50m.

- Xe mô tô biển số 78F₁- 467.48, ký hiệu (10), ngã nghiêng bên trái trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải. Đầu xe quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc. Trục bánh trước cách mép đường phải 0,8m, cách đỉnh đầu tử thi em Trần Văn S về hướng Đông 02m. Trục bánh sau cách mép phải đường 1,23m, cách đỉnh đầu tử thi em Trần Văn S về hướng Đông 2,74m.

- Mở rộng hiện trường không phát hiện hay ghi nhận dấu vết nào khác ngoài vùng mảnh vỡ nhựa kích thước (19,60 x 4,0)m trải dài xen kẽ theo hướng Nam - Bắc từ làn đường dành cho xe cơ giới bên trái, bên phải đến làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải, xuất phát từ điểm đầu vết chà ký hiệu (1) đến xe mô tô ký hiệu (10).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 672/TT-TTPY ngày 27/12/2019, Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của em Trần Văn Slà do đa chấn thương.

Đại diện hợp pháp của bị hại em Trần Văn S đã được Nguyễn Nhật Tr sửa chữa lại xe mô tô biển số 78F₁- 467.48 bị hư hỏng với số tiền là 19.000.000đồng, đã nhận lại xe và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nói trên. Đồng thời, đã có đơn bãi nại không yêu cầu Nguyễn Nhật Tr phải bồi thường khoản chi phí nào khác và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Nhật Tr.

Anh Phan Công T từ chối giám định tỷ lệ thương tật và có đơn bãi nại không yêu cầu Nguyễn Nhật Tr phải bồi thường chi phí điều trị thương tích.

Nguyễn Nhật Tr đã được cơ quan điều tra trả lại xe và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61B₁- 257.32.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSVN ngày 28 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Nguyễn Nhật Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Nhật Tr theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với giấy phép lái xe, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Nhật Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, tuy vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Công T; vắng mặt người làm chứng ông Lê Thu D1. Nhưng bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của những người này, đồng thời những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhật Tr đã khai nhận hành vi của mình điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông và hậu quả như nội dung bản Cáo trạng số 31/CT-VKSVN ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Khánh Hòa đã nêu.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y về tử thi và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/12/2019, tại km 1390 + 880 Quốc lộ 1 thuộc thôn TD1 - xã VB - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Nhật Tr đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 61B₁ - 257.32 lưu thông không đúng phần đường quy định tông vào xe mô tô biển số 78F₁ - 467.48 do em Trần Văn S điều khiển chở phía sau là anh Phan Công T dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả làm em Trần Văn S chết tại chỗ.

[4] Theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam, giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...”

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Nhật Tr điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông làm em Trần Văn S chết như trên đây là đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe mô tô phải tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Giao thông đường bộ. Thế nhưng vào lúc khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/12/2019, khi điều khiển xe mô tô lưu thông trên Quốc lộ 1, bị cáo Nguyễn Nhật Tr đã không chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Luật Giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường quy định vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và gây tai nạn, hậu quả làm em Trần Văn S chết như nói trên.

[6] Hành vi của bị cáo Nguyễn Nhật Tr là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng em Trần Văn S, ảnh hưởng đến trật tự - trị an ở địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau tai nạn, bị cáo nhờ người nhà thăm hỏi gia đình bị hại, đã sửa chữa, khắc phục hư hỏng xe mô tô cho gia đình bị hại, các khoản khác gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường; đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại và đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo; về nhân thân, bị cáo là người dân lao động, không có tiền án - tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; tai nạn xảy ra bị cáo cũng bị thương, sức khỏe hiện nay cũng chưa hồi phục, đang phải ngồi xe lăn, không đứng được, không đi lại được, rất cần có thời gian để điều trị thương tích; bên cạnh đó gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có hoàn cảnh rất khó khăn. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta và tự cải tạo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Hùng D và bà Đoàn Thị Th không yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường thiệt hại hoặc có yêu cầu gì khác, nên Tòa không xem xét.

- Tai nạn xảy ra làm anh Phan Công T bị thương phải điều trị thương tích. Tại phiên tòa, anh T vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của anh T có tại hồ sơ vụ án thì anh T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Nhật Tr phải bồi thường chi phí điều trị hoặc còn có yêu cầu gì khác, nên Tòa không xem xét.

- Giấy phép lái xe số U162816 ngày 23/12/2004 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp mang tên Nguyễn Nhật Tr là Giấy phép lái xe của bị cáo Nguyễn Nhật Tr. Xét thấy không cần thiết thu giữ nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Nhật Tr là cá nhân thuộc hộ cận nghèo (Giấy chứng nhận số 68/GCN-HN.HCN ngày 15/12/2019 của Ủy ban nhân dân xã VB - huyện V - tỉnh Khánh Hòa) nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Nhật Tr.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Tr 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Nhật Tr cho Ủy ban nhân dân xã VB - huyện V - tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Nhật Tr và đại diện hợp pháp của bị hại em Trần Văn S.

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Nhật Tr đối với ông Trần Hùng D và bà Đoàn Thị Th.

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Nhật Tr và anh Phan Công Tuyền.

+ Trả lại Giấy phép lái xe số U162816 ngày 23/12/2004 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp mang tên Nguyễn Nhật Tr cho bị cáo Nguyễn Nhật Tr.

- Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Nhật Tr không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THA dân sự huyện V;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Công Đa